

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn

Bà Trần Thị Hoài Yên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:** Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Vẹn E, sinh năm 2003 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng V và bà Nguyễn Thị P; Chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2023 cho đến nay (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Lê Hữu N, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp Q, xã Tân H, huyện P, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Đặng Y K, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 13/11/2023, Nguyễn Vẹn E cùng Lữ Văn L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Triền C đến quán Phú Tân Quán ở ấp C, xã P, huyện P nhậu. Khi đến quán tất cả vào chòi số 01 ngồi, Vẹn E thấy có người quen đang

ngồi nhậu ở bàn ngoài sân của quán nên đi đến uống giao lưu, khi Vẹn E đi ngang qua chòi số 02 nhìn thấy Huỳnh Tú T (là bạn của Vẹn E) đang ngồi nhậu cùng với Lê Hữu N, Trương Văn T, Trần Phi H, Huỳnh Văn D. Lúc này Vẹn E đi vào đến chỗ N ngồi dùng tay và sau đó lấy ly thủy tinh có quai trên bàn N ngồi, đánh vào đầu và mặt N nhiều cái gây thương tích, làm ly bị bể nhiều mảnh, sau khi được mọi người can ngăn thì Vẹn E bỏ về, N được đưa đến Trạm y tế xã P điều trị vết thương và chuyển đến Bệnh viện đa khoa C điều trị từ ngày 13/11/2023 đến ngày 20/11/2023 xuất viện.

Tại Kết luận giám định số 293/KLTTCT-TTPY ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hữu N như sau:

- 01 vết sẹo vùng cằm lệch phải, kích thước: 02cm x 0,1cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da, để lại thương tích như trên.

- 01 vết sẹo vùng thái dương trái, kích thước: 2,6cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra.

- 01 vết sẹo từ gò má trái đến bình tai trái, kích thước: 5,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 06%, do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra.

- 01 vết sẹo sống mũi lệch phải giữa hai mắt, kích thước: 0,6cm x 0,2cm, tỷ lệ 03%, do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra.

Thương tích do vật sắc hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da, để lại thương tích như trên.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hữu N tại thời điểm giám định là 11%.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Vẹn E về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát bổ sung nội dung Cáo trạng: truy tố bị cáo Nguyễn Vẹn E phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ; không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm đ khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vẹn E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vẹn E từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 12 mảnh vỡ của ly thủy tinh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo trình bày: Về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại trình bày: Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do sau sự việc xảy ra bị cáo đã xin lỗi và bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đặng Y K yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy lời khai của anh K có tại hồ sơ đã rõ nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh K.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 13/11/2023, do bị cáo thấy bị hại ngồi cùng bàn với Huỳnh Tú T là bạn của bị cáo nên bị cáo đã dùng tay và ly thủy tinh đánh vào đầu và mặt của bị hại nhiều cái gây thương tích. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người chứng kiến sự việc, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, hậu quả hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ theo kết luận giám định là 11%.

Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Vẹn E đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào người bị hại có thể gây tổn thương đến sức khỏe, thậm chí tính mạng của bị hại, nhưng chỉ vì bị cáo thấy bị hại ngồi cùng với chị Trinh là bạn gái của bị cáo nên bị cáo ghen tức vô cớ mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn với bị hại nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đồng thời hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an tại địa phương và lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử xét thấy: Thực tế trong thời gian qua tình hình tội phạm về cố ý gây thương tích tại địa phương có chiều hướng gia tăng và phức tạp, hậu quả đã gây ra thương tích nặng hoặc dẫn đến chết người; có nhiều nguyên nhân trong đó có những vụ việc xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, từ các nguyên nhân vô cớ dẫn đến gây thương tích cho người khác mặc dù các bên không quen biết hoặc mâu thuẫn gì với nhau. Thông qua việc xét xử vụ án này, ngoài mục đích buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi của mình, còn mục đích cảnh tỉnh, cảnh báo nhận thức của mọi người đặt biệt là những người trẻ về cách ứng xử trong cuộc sống hàng ngày đồng thời phòng ngừa các sự việc tương tự trong đời sống xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, ngoài ra bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành một công dân có ích, biết tuân thủ pháp luật đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung, do đó không chấp nhận yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo của bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm: 12 mảnh vỡ của ly thủy tinh (loại ly có quai cầm), xét thấy vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận, tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn E 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 12 (mười hai) mảnh vỡ của ly thủy tinh (loại ly có quai cầm), không rõ hình dạng, kích thước.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao, nhận về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

